TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2018/HSST
Ngày: 02-08-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Xuân Trinh;

2. Bà Lê Thị Kim Em.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Luyến – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Quang - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 31/7/2018 và ngày 02/08/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 06 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2018/QĐST-HS ngày 11/7/2018 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Văn M (tên gọi khác: M mập), sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi cư trú: Số A Đường số 8, khu phố H, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nguyên làm phụ hồ; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Văn T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 27/2015/HSST ngày 12/3/2015 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 83/2008/HSST ngày 01/7/2008 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Văn M 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", 01 (Một) năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản", 01 (Một) năm tù về tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản"; Bản án số 46/2011/HSST ngày 18/3/2011 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Văn M 02 (Hai năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2018, có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Nguyễn Hữu T (tên gọi khác: Tý mủ), sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi cư trú: Số H Bến V, Phường N, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: Lớp 01/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Hữu L (Đã chết) và bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1971; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 98 ngày 15/3/2016 của Tòa án nhân dân Quận 4 đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc đối với Nguyễn Hữu T thời gian 15 tháng; Nhân thân: Bản án số 30/2012/HSST ngày 21/3/2012 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2018, có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: Nguyễn Tấn S (tên gọi khác: Cu lỳ), sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi cư trú: Số D Bến V, Phường N, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: Lớp 06/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Tấn D, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1968; Có vợ và 02 (Hai) con (Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017); Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 121/2011/HSST ngày 19/7/2011 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Môi giới mại dâm"; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2018, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Bà Trương Thị Thúy H, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số B Tôn Thất Thuyết, Phường M, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số H Đường số 8, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2. Bà Trà Thị Thu Tr, sinh năm 1997; Địa chỉ: Ấp M, xã Ph, huyện C, tỉnh Long An; Chỗ ở: Số M Nguyễn V, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trà Thị Kim Ng, sinh năm 1991; Địa chỉ: Địa chỉ: Ấp M, xã Ph, huyện C, tỉnh Long An; Chỗ ở: Số M Nguyễn V, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2. Ông Hoàng Q, sinh năm 1975; Địa chỉ: H khu dân cư N, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ sáng ngày 01/01/2018 Nguyễn Văn M đi bộ trên Đường số 8, phường Tân Quy, Quận 7 tìm xe máy sơ hở trộm bán lấy tiền tiêu xài. Khi M đến trước hành lang phòng trọ số 7, nhà trọ số 2/8L đường số 8, khu phố 2, phường Tân Quy, Quận 7, M phát hiện có 01 chiếc xe Wave màu đỏ, biển số 54Z5-4240 (của chị Trương Thị Thúy H) không có người trông coi nên M đến gần chiếc xe dùng dụng cụ phá khóa xe máy rồi dắt bộ xe ra đường nổ máy chạy đến tiệm game bắn cá địa chỉ 297 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, để chơi game. Đến khoảng hơn 3 giờ sáng cùng ngày, Nguyễn Hữu T đến tiệm game nói trên, gặp và rủ M cùng đi với T đến dãy nhà trọ địa chỉ 98/80 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, Quận 7 có nhiều xe máy để ở ngoài mà cửa cổng không đóng để lấy trộm xe bán lấy tiền tiêu xài, M đồng ý và M điều khiển chiếc xe biển số 54Z5-4240 vừa chiếm đoạt được chở T. Khi đến trước nhà trọ địa chỉ trên, T đứng ngoài cảnh giới và trông xe còn M đi bộ vào dãy nhà trọ M phát hiện có chiếc xe Wave màu đen biển số 62M1-031.42 (của chị Trà Thị Thu Tr) có gắn chìa khóa sẵn nên M dắt bộ xe ra đường đưa cho T chạy đi, cả hai cùng về tiệm bắn cá.

Tại tiệm bắn cá, M và T nhờ Nguyễn Tấn S bán giúp xe và hứa hẹn cho S tiền công là 300.000 đồng nếu bán được mỗi chiếc xe, M và T đã nói cho S biết hai chiếc xe đó là do trộm cắp mà có, S đồng ý. S dùng điện thoại số thuê bao 0938990051 liên hệ với người mua xe tên Hải (không rõ nhân thân, lai lịch) có số điện thoại 0903964223 và hẹn gặp tại quán cà phê số 88/2 Trần Văn Quang, phường 10, Quận Tân Bình để bán xe. S điều khiển chiếc xe Wave màu đen, biển số 62M1-031.42 và M điều khiển chiếc xe Wave màu đỏ, biển số 54Z5-4240 chạy theo S đi bán xe. Tổ tuần tra đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 7 phát hiện M và S có biểu hiện nghi vấn nên tổ chức ngoại tuyến theo dõi. Khi S và M đến điểm hẹn là quán cà phê lúc này tổ tuần tra kiểm tra thì M và S khai là đi bán xe mới trộm được ở Quận 7, Công an mời M, T, S về trụ sở làm việc cùng vật chứng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTTHS ngày 06/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7, kết luận:

- 01 xe gắn máy hiệu Wave RS biển số 54Z5-4240 đang sử dụng tính đến thời điểm bị xâm phạm có giá trị là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

- 01 xe gắn máy hiệu Wave S biển số 61M1-03142 đang sử dụng tính đến thời điểm bị xâm phạm có giá trị là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe gắn máy hiệu Wave RS màu đỏ biển số 54Z5-4240 tạm giữ của Nguyễn Văn M khi đang đi tiêu thụ do anh Hoàng Q đứng tên đăng ký. Năm 2009 anh Q bán chiếc xe trên cho chị Trương Thị Thúy H và không có yêu cầu gì thêm về tài sản đã bán. Ngày 01/01/2018 chị H để chiếc xe này ở trước cửa phòng trọ của mình thì bị mất trộm. Ngày 06/2/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại xe cho chị H.

- 01 chiếc xe gắn máy hiệu Wave S màu đen biển số 62M1-03142 tạm giữ của Nguyễn Tấn S khi đang đi tiêu thụ do chị Trà Thị Kim Ng đứng tên đăng ký. Ngày 31/12/2017 chị Ng cho em ruột là chị Trà Thị Thu Tr mượn xe máy đi chơi. Ngày 01/01/2018 chị Tr để xe tại bãi giữ xe nhà trọ của bạn thì bị mất trộm. Ngày 06/20/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại xe cho chị Trà Thị Kim Ng.

- 01 thanh kim loại dài khoảng 05cm, một đầu dẹt dùng để phá ổ khóa xe máy thu giữ của Nguyễn Văn M.

- 01 thanh kim loại thường gọi là điếu dài khoảng 15cm dùng để phá khóa xe thu giữ của Nguyễn Văn M.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Văn M.

- 01 dao bấm màu đen dài khoảng 30cm trên lưỡi dao có dòng chữ Columbia Chang Jiang thu giữ của Nguyễn Tấn S.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu xanh, thu giữ của Nguyễn Tấn S.

Về dân sự:

Người bị hại là chị Trà Thị Kim Ng, chị Trương Thị Thúy H đã nhận lại tài sản bị mất không có yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nguyễn Hữu T về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nguyễn Tấn S về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Tấn S tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo, lời khai của người bị hại tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Nguyễn

Văn M, Nguyễn Hữu T đã có hành vi chiếm đoạt xe máy hiệu Wave S màu đen biển số 62M1-031.42 có giá trị 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) của chị Trà Thị Kim Ng và Nguyễn Văn M có hành vi chiếm đoạt chiếc xe máy hiệu Wave RS màu đỏ biển số 54Z5-4240 có giá trị 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) của chị Trương Thị Thúy H. Nguyễn Tấn S có hành vi giúp M và T tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có một cách trái pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn M và Nguyễn Hữu T về tội "Trộm cắp tài sản", Nguyễn Tấn S về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 01 (Một năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tù.

- Khoản 1 Điều 323; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn S từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù.

Về dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn M 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; tịch thu tiêu hủy: 01 dao bấm màu đen dài khoảng 30cm trên lưỡi dao có dòng chữ Columbia Chang Jiang và 01 thanh kim loại thường gọi là điếu dài khoảng 15cm dùng để phá khóa xe; tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu xanh của Nguyễn Tấn S

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Văn M: đề nghị xem xét áp dụng mức án nhẹ nhất để sớm về với gia đình.

Nguyễn Hữu T: Bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, đề nghị xem xét mức án nhẹ để về với gia đình.

Nguyễn Tấn S: Bị cáo mong Đảng và Nhà nước khoan hồng, bị cáo có 02 con nhỏ, vợ bị cáo bỏ đi đâu không rõ để con nhỏ lại cho bà nội chăm sóc.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Văn M đã có hành vi lén lút, bí mật lấy trộm chiếc xe Wave màu đỏ, biển số 54Z5-4240 của bà Trương Thị Thúy H và cùng Nguyễn Hữu T lén lút, bí mật lấy trộm chiếc xe Wave màu đen biển số 62M1-031.42 của bà Trà Thị Thu Tr một cách trái pháp luật. Theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì trị giá: xe gắn máy biển số 54Z5-4240 là 7.000.000 (Bảy triệu) đồng; Xe gắn máy biển số 62M1-031.42 là 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Hành vi này của bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với Nguyễn Văn M có tiền án tái phạm nguy hiểm về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm thu lợi bất chính. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Bị cáo Nguyễn Tấn S đã có hành vi giúp tiêu thụ tài sản dù biết chiếc xe Wave màu đen biển số 62M1-031.42 là do M và T trộm cắp mà có và chiếc xe gắn máy biển số 54Z5-4240 là do M trộm cắp mà có nhưng vẫn giúp M và T mang đi tiêu thụ. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Tấn S đã phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong một thời gian ngắn (03 giờ) bị cáo Nguyễn Văn M đã liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội 02 lần (Trị giá mỗi lần chiếm đoạt trên 2.000.000đ) là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo M khi quyết định hình phạt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi ngay và được trả lại cho chủ sở hữu. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với Nguyễn Hữu T và Nguyễn Tấn S phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó

cần cho bị cáo T, S hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[5] Các bị cáo có nhân thân đã bị kết án nhưng do tham lam tư lợi, lười nhác lao động đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, không những gây mất trật tự trị an xã hội cần phải xử lý các bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về vật chứng, Cơ quan công an thu giữ:

- 01 xe gắn máy hiệu Wave RS màu đỏ biển số 54Z5-4240 là tài sản bị M chiếm đoạt và 01 chiếc xe gắn máy hiệu Wave S màu đen biển số 62M1-031.42 là tài sản bị M và T chiếm đoạt: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 thanh kim loại dài khoảng 10cm, một đầu dẹt, 01 thanh kim loại thường gọi là điếu dài khoảng 15cm dùng để phá ổ khóa xe máy thu giữ của Nguyễn Văn M là phương tiện M sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen tạm giữ của Nguyễn Văn M không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo M.

- 01 dao bấm màu đen dài khoảng 30cm trên lưỡi dao có dòng chữ Columbia Chang Jiang thu giữ của Nguyễn Tấn S: Bị cáo khai nhận dao dùng để gọt trái cây nhưng đề nghị không nhận lại con dao không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu xanh, thu giữ của Nguyễn Tấn S: là phương tiện S sử dụng để liên lạc bán tài sản trộm cắp nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, tại phiên tòa vắng mặt và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Hữu T cùng phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Bị cáo Nguyễn Tấn S phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

1. Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2018.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2018.

3. Áp dụng Khoản 1 Điều 323; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tấn S 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2018.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu xanh, số imei 351522042316768;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại dài khoảng 05cm, một đầu dẹt, 01 thanh kim loại thường gọi là điếu dài khoảng 15cm; 01 dao bấm màu đen dài khoảng 30cm trên lưỡi dao có dòng chữ Columbia Chang Jiang.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn M 01 điện thoại di động hiệu Nokia 112 màu đen, imei: 354673/05/770/86/5.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 62 ngày 26/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

5. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương./.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận 7;
- Công an quận 7;
- Chi cục THADS quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ (Luyến).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Mai Trần Cảnh